

**Phụ lục XIV  
Appendix XIV**

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA CỔ  
PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ, QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI  
NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
**NOTICE OF TRANSACTION IN INCONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO BUY  
SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND  
AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of  
Finance)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN VIETCAP  
VIETCAP SECURITIES  
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 463/2026 /BC- INV. VIETCAP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026  
No: 463/2026 /BC- INV. VIETCAP Ho Chi Minh City, month 07 day 30 year 2026

**THÔNG BÁO**

**Giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu  
chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO BUY  
SHARES/FUND CERTIFICATES, CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL PERSON AND  
AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán;  
- Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

To: - The State Securities Commission;  
- The Stock Exchange;  
- Thu Dau Mot Water Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation  
conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN VIETCAP/ *VIETCAP SECURITIES JOINT STOCK COMPANY*

- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp /*Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue:* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305299779 do Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/11/2007/ *the Certificate of business*

registration No. 0305299779 dated 06/11/2007 issued by Ho Chi Minh Business Registration Office.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh/ 15th Floor, Bitexco Financial Tower, 2 Hai Trieu, Saigon Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại/ Telephone: (+84) 2 8888 2 6868 Fax: (028) 3914 3209  
Email: info@vietcap.com.vn Website: https://www.vietcap.com.vn/

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information of Internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of Internal person of the public company/public fund)

- Họ và tên người nội bộ/Name of Internal person: Đoàn Minh Thiện/ Doan Minh Thien

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: CCCD số Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày / Citizen ID No. do Cục trưởng issued by the Department of Administrative Management of Social Order on

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Thành viên Hội đồng quản trị / Member of the Board of Directors

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing the transaction with the Internal person: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap / Deputy Chief Executive Officer of Vietcap Securities Joint Stock Company.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0% / 0 shares, accounting for 0%

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **TDM**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3 / Trading accounts having shares/fund certificates mentioned at item 3 above: 068P999999 tại công ty chứng khoán/In the securities company: Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap/ Vietcap Securities Joint Stock Company

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number, ownership percentage of shares/fund certificates

held before the transaction of executing rights of purchase or convert bonds into shares:  
15.510.000 cổ phiếu (chiếm 13,69% trên vốn điều lệ)/ 15,510,000 shares, (accounting for 13.96% of the charter capital).

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/Number of rights or convertible bonds owned:

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds):

- Số lượng quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi hiện có/Number of rights to purchase shares/fund certificates/convertible bonds owned currently: 15.510.000 quyền mua/ 15,510,000 rights to purchase shares.

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right) or proportion of converting bonds into shares (in case of convertible bond trading): 10:1 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 10 quyền được mua 01 cổ phiếu mới).

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/ donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu/ Exercise of subscription rights for shares issued to existing shareholders.

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký giao dịch/ Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered for trading: 15.510.000 quyền mua/ 15,510,000 rights to purchase shares.

9. Giá trị chuyển nhượng dự kiến / Expected transferred value: 67.468.500.000 đồng (1.551.000 cổ phiếu x 43.500vnd)/ 67,468,500,000 dong.

10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/Number of shares/fund certificates/ convertible bonds expected to hold after exercising the right to purchase or number of shares expected to hold after converting bonds into shares: 17.061.000 cổ phiếu (dự kiến chiếm 13,96% vốn điều lệ mới)/ 17,061,000 shares (expected to account for 13.96% of the new charter capital).

11. Phương thức giao dịch/Method of transaction: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu/ Exercise of subscription rights for shares issued to existing shareholders.

12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/Expected trading time: từ ngày/from 04/08/2026 đến ngày/to 12/08/2026.

Thông báo này thay thế cho thông báo số 451/2026/BC.INV.VIETCAP ngày 28/07/2026 / This Notice replaces Notice No. 451/2026/BC.INV.VIETCAP dated 28 July 2026.



**Nơi nhận:**

**Recipients:**

- ....;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY  
QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**REPORTING**

**ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS  
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)*

*(Signature, full name and seal -if any)*



**BÙI VŨ HOÀNG TUYÊN**  
**Luật Sư Trưởng**

